

**CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
PORTSERCO**

-----***-----

Số: 01 /CBTT

V/v: "báo cáo tình hình quản trị
năm 2018"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

1. Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS PORTSERCO.**
2. Mã chứng khoán: **PRC**
3. Địa chỉ trụ sở chính: **SỐ 59 BA ĐÌNH- HẢI CHÂU- TP. ĐÀ NẴNG.**
4. Điện thoại: **0236-3894717** Fax: **0236-3863736.**
5. Người thực hiện công bố thông tin: **NGUYỄN LÊ MINH**
6. Nội dung của thông tin công bố:

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018.

7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ nội dung công bố thông tin:

<http://www.portserco.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu

Ngày 30 tháng 01 năm 2019.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Lê Minh

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS PORTSERCO

-----***-----
Số: 01 /BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2018)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS PORTSERCO**
- Địa chỉ trụ sở chính: **59 Ba Đình, P Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng, Việt Nam.**
- Điện thoại: 0236.3889.390
- Fax: 0236.3863.736
- Email: portserco@portserco.com
- Vốn điều lệ: **12.000.000.000 đồng (Mười hai tỷ đồng).**
- Mã chứng khoán (nếu có): **PRC**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	NQ ĐHĐCĐ năm 2018		Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông



II. Hội đồng quản trị (Năm 2018).

1/ Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Xuân Dũng	Chủ tịch HĐQT	08/03/2014	7/7	100%	
2.	Ông Nguyễn Lê Minh	Ủy viên HĐQT	08/03/2014	7/7	100%	
3.	Ông Mai Văn Quang	Ủy viên HĐQT	08/03/2014	7/7	100%	
4.	Ông Lê Nam Hùng	Ủy viên HĐQT	08/03/2014	7/7	100%	
5.	Bà Nguyễn Thị Tuyết	Ủy viên HĐQT	08/03/2014	7/7	100%	

2/ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Kịp thời giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của ban Điều hành theo chức năng, quyền hạn qui định tại Điều lệ hoạt động để phục vụ công tác kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.
- Các cuộc họp HĐQT thường kỳ thường tập trung đánh giá kết quả kinh doanh và đơn đốc cũng như đề ra các giải pháp để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018 mà HĐQT đã giao.
- Giám sát quy trình thực hiện công bố thông tin theo quy định của Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

3/ Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

4/ Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018).

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/2018/NQ-HĐQTBT	02/02/2018	Chuẩn bị một số nội dung cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
2	Số 02/2013/NQ-HĐQTTK	15/03/2018	Họp HĐQT thường kỳ
3	NQ ĐHĐCĐ năm 2018	31/03/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

4	Số 03/2018/NQ-HĐQTTK	25/05/2018	Họp HĐQT thường kỳ
5	Số 04/2018/NQ-HĐQTTK	03/08/2018	Họp HĐQT thường kỳ
6	Số 05/2018/NQ-HĐQTTK	29/10/2018	Họp HĐQT thường kỳ
7	Số 06/2018/NQ-HĐQT	01/11/2018	Họp HĐQT bất thường
8	Số 07-18/NQ-HĐQT	14/12/2018	Họp HĐQT bất thường về giao kế hoạch năm 2019

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2018).

1/ Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Tôn Thị Kim Tuyền	Trưởng ban kiểm soát	08/03/2014	3	100%	
2.	Bà Âu Thị Mai Hoa	Ủy viên BKS	08/03/2014	3	100%	
3.	Bà Mai Trúc Huyền	Ủy viên BKS	08/03/2014	3	100%	

2/ Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Năm 2018 HĐQT và Ban Điều hành đã thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của BKS năm 2018 để trình đại hội cổ đông thông qua.
- Theo dõi công tác kiểm toán tài chính đúng thời gian qui định.
- Kiểm tra việc thực hiện báo cáo và thiết lập hồ sơ lưu trữ, tổng đạt của đơn vị trực thuộc.
- BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu xem xét về hoạt động của Công ty, về việc điều hành của Hội đồng Quản Trị và Ban Giám đốc Công ty.

3/ Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- BKS đã có sự phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác nhưng vẫn duy trì tính độc lập trong quá trình thực hiện công tác kiểm tra giám sát theo nhiệm vụ được giao.

- Trưởng Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp thường kỳ của HĐQT do HĐQT mời.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký công ty chưa có cơ hội tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty.

1/ Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

2/ Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với CĐ lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Không phát sinh giao dịch									

3/ Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại công ty niêm yết	Ngày cấp CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Không phát sinh giao dịch								

4/ Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: **không**

4.2- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: **không**

4.3- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành: **không**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Năm 2018)

1/ Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp CMND/Hộ chiếu	Nơi cấp CMND/Hộ chiếu	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Dũng	069C204046	Chủ tịch HĐQT	200187035	22/02/2011	Đà Nẵng	47/14 Nguyễn Du, TP Đà Nẵng	233.000	19,416	

2/ Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có



Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị

CÔNG TY
CỔ PHẦN
LOGISTICS
PORTSERCO

Nguyễn Xuân Dũng

Nguyễn Xuân Dũng